

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quyết định phê duyệt chi tiết hình thức sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Tiên Phước (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Tiên Phước (đợt 1);

Theo đề nghị của Sở Tài chính - Thường trực Ban chỉ đạo 167 của tỉnh tại Tờ trình số 245/TTr-STC ngày 06/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chi tiết hình thức sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Tiên Phước (đợt 1), như sau:

1. Giữ lại tiếp tục sử dụng các cơ sở nhà, đất của 04 cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tiên Phước, như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm).

2. Chuyển giao các cơ sở nhà, đất của 02 cơ quan, đơn vị cho UBND huyện Tiên Phước quản lý, xử lý theo quy định, như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

3. Thu hồi các cơ sở nhà, đất của 02 cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tiên Phước, như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị có cơ sở nhà, đất giữ lại tiếp tục sử dụng

- Quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất theo đúng mục đích sử dụng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kịp thời khai báo khi có sự biến động (tăng, giảm) về diện tích, giá trị của cơ sở nhà, đất đang sử dụng.

- Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của đơn vị theo Điều 101, 102, 104 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Thực hiện hạch toán, cập nhật hoặc bổ sung biến động về nhà, đất vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất (nếu hồ sơ chưa đảm bảo tính pháp lý).

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan thanh tra, kiểm tra về các thông tin, số liệu các cơ sở nhà đất của đơn vị đang sử dụng. Trường hợp phát hiện thông tin, số liệu không chính xác hoặc liên quan đến việc tham mưu các hình thức xử lý nhà, đất khi thực hiện sắp xếp lại chưa đúng quy định thì đơn vị kịp thời phản ánh về UBND huyện Tiên Phước tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính và cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh phương án sắp xếp nhà, đất theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị có cơ sở nhà, đất xử lý theo hình thức chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và hình thức thu hồi:

- Bàn giao cơ sở nhà, đất và các hồ sơ có liên quan tới tài sản theo Quyết định của UBND tỉnh cho cơ quan được UBND huyện Tiên Phước giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công.

- Thực hiện hạch toán giảm tài sản, giá trị tài sản chuyển giao trên sổ sách kế toán và cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định hiện hành.

3. UBND huyện Tiên Phước:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao, thu hồi cơ sở nhà, đất của UBND tỉnh, UBND huyện Tiên Phước chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Đối với các cơ sở nhà, đất xử lý theo hình thức chuyển giao: sau khi thực hiện việc tiếp nhận, UBND huyện Tiên Phước căn cứ hình thức khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công quy định tại Điều 7 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về đất đai, pháp luật có liên quan và hồ sơ của từng trường hợp cụ thể để xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với các cơ sở nhà, đất xử lý theo hình thức thu hồi: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc tiếp nhận tài sản bị thu hồi, UBND huyện Tiên Phước giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan lập phương án xử lý theo các hình thức quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công hoặc lập phương án khai thác tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi, hướng dẫn, giám sát các cơ quan, đơn vị quản lý, báo cáo, kê khai, công khai quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định của pháp luật (nếu hồ sơ chưa đảm bảo tính pháp lý).

4. Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Tiên Phước chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về đất đai, tài sản đảm bảo đúng các quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Chủ tịch UBND huyện Tiên Phước, thủ trưởng các đơn vị có tên tại các phụ lục kèm theo và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Signature)
Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục I
CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIỀN PHƯỚC GIỮ LẠI TIẾP TỤC SỬ DỤNG (ĐỢT 1)
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Đơn vị/ địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao, cho thuê	Ghi chú
		Đất	Nhà				
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn			
1	2	3	4a	4b	5	6	7
I	VĂN PHÒNG HĐND & UBND						
1	Trụ sở làm việc: Trung tâm HC (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	5.291,00	3.131,23	5.668,03	GCN quyền sử dụng đất số K163373 cấp ngày 29/04/1998.	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		2.615,52	5.152,32			
1.1	Trụ sở UBND huyện (3 tầng)		630,71	1.208,60	Quyết định số 2351/QĐ-.UBND ngày 14/10/2016 của UBND huyện Tiên Phước về phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình.		
1.2	Trụ sở Trung tâm hành chính (nhà làm việc các phòng ban) (4 tầng)		1.135,18	2.254,36	Quyết định số 3759/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện Tiên Phước về phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình.		
1.3	Trụ sở Trung tâm hành chính (Khối nhà chính phần mở rộng) (4 tầng)		849,63	1.689,36	Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện Tiên Phước về quyết toán hoàn thành công trình.		
**	Công trình khác		515,71	515,71	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
1.4	Nhà Bảo vệ (01 tầng)		111,60	111,60			
1.5	Nhà xe CBNV 1 (1 tầng)		93,31	93,31			
1.6	Nhà xe CBNV 2 (1 tầng)		310,80	310,80			
2	Phần đất mở rộng (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	3.537,00	552,90	1.083,00	- Chưa làm GCN quyền sử dụng đất theo hiện trạng. - Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo.	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		552,90	1.083,00			
2.1	Trung tâm làm việc + Phòng làm việc (2 tầng)		552,90	1.083,00			

TT	Đơn vị/ địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao, cho thuê	Ghi chú
		Đất	Nhà				
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn			
1	2	3	4a	4b	5	6	7
II	HUYỆN ỦY						
1	Văn phòng Huyện uỷ						
	Trụ sở làm việc Huyện uỷ Tiên Phước (2 tầng) (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	7.633,90	1.754,81	3.053,12	- GCN quyền sử dụng đất số 000050 cấp ngày 11/01/1994:10.620 m2; - Quyết định số 4471 ngày 9/10/2002 thu hồi giao cho TT BD CT để XD trụ sở: 2,606,25m2; - Quyết định số: 338/QĐ-UB ngày 30/01/2019 V/v giao đất cho huyện uỷ Tiên Phước để mở rộng trụ sở:611,5m2. - Báo cáo số 135/BC-TNMT ngày 22/10/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về thực trạng sử dụng đất của Huyện uỷ: 7,648,7m2.	Xây dựng trụ sở cơ quan)	Theo Báo cáo số 135/BC-TNMT ngày 22/10/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về thực trạng sử dụng đất của Huyện uỷ thì diện tích của Huyện uỷ là 7.648,7 m2, Tuy nhiên theo trích đo chính lí bản đồ địa chính số 26/2021 do VP đăng ký huyện Tiên Phước đo đạc thì diện tích là 7,633,9m2. Đề nghị Văn phòng Huyện uỷ Tiên Phước làm việc với cơ quan TNMT để xác định lại diện tích thực tế và làm thủ tục cấp Giấy CN QSDĐ
*	Nhà làm việc		1.298,31	2.596,62	- Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 của UBND huyện Tiên Phước về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và Báo cáo số 756/BC-STC ngày 01/4/2021 của Sở Tài chính về kết quả thẩm tra QTHT dự án Sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc huyện uỷ Tiên Phước; Hạng mục: Khối nhà chính và các hạng mục phụ trợ. - Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Nhà làm việc (02 tầng)		1.087,13	2.174,25			
	Nhà công vụ Huyện uỷ Tiên Phước (2 tầng)		211,19	422,37			
**	Công trình khác		456,50	456,50			
	Mái che tôn (01 tầng)		74,44	74,44			
	Nhà kho (1 tầng)		65,10	65,10			
	Nhà bếp		55,50	55,50			
	Gara xe		40,92	40,92			
	Nhà xe cán bộ, nhân viên		189,00	189,00			
	Bể nước		31,54	31,54			
2	Trung tâm bồi dưỡng chính trị (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	2.516,00	630,86	630,86	GCN BP421102 vào sổ cấp số 06689 ngày 20/01/2014	Xây dựng trụ sở cơ quan	
	Nhà làm việc		630,86	630,86	Phê duyệt báo cáo KTKT số: 556/QĐ-UBND ngày 08/04/2021 của UBND huyện Tiên Phước		

TT	Đơn vị/ địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao, cho thuê	Ghi chú
		Đất	Nhà				
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn			
1	2	3	4a	4b	5	6	7
III	ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN						
	Trụ sở làm việc Ủy ban mặt trận huyện (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	1.907,00	582,55	1.009,50	GCN quyền sử dụng đất số 00021QSDD/942/QĐ-UB cấp ngày 12/04/2000. □	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		460,95	887,90	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Khối nhà làm việc đoàn thể (2 tầng)		327,55	621,10			
	Khối nhà làm việc mặt trận (2 tầng)		133,40	266,80			
**	Công trình khác		121,60	121,60	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Nhà kho (01 tầng)		21,60	21,60			
	Nhà xe CBNV 1 (1 tầng)		36,00	36,00			
	Nhà xe CBNV 2 (1 tầng)		64,00	64,00			
IV	HỘI CHỮ THẬP ĐỎ HUYỆN						
1	Trụ sở làm việc các tổ chức hội (Trạm Bảo vệ thực vật cũ) (Địa chỉ: thôn Mỹ Thượng Tây , xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước)	349,60	121,12	223,72	- GCN quyền sử dụng đất số AG 837480 cấp ngày 28/01/2008. - Quyết định số 558/QĐ-UB ngày 09 tháng 04 năm 1998 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, giao đất sử dụng Trạm Bảo vệ thực vật Tiên phước tại xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước. - Biên bản bàn giao hồ sơ nhà làm việc Trạm Bảo vệ thực vật huyện Tiên Phước cho hội chữ thập đỏ huyện ngày 11/01/2021	Xây dựng trụ sở cơ quan	Đề nghị đơn vị thực hiện thủ tục điều chuyển theo đúng quy định.
*	Nhà làm việc		110,16	212,76	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Trụ sở làm việc các tổ chức hội (2 tầng)		110,16	212,76			
**	Công trình khác		10,96	10,96	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Nhà xe CBNV 1 (1 tầng)		6,46	6,46			
	Nhà xe CBNV 2 (1 tầng)		4,50	4,50			

Phụ lục III
CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIỀN PHƯỚC XỬ LÝ THEO HÌNH THỨC THU HỒI (ĐỢT 1)
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Đơn vị/ địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao,	Ghi chú
		Đất	Nhà				
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn			
1	2	3,00	4a	4b	5	6	7
I	PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO						
1	Nhà làm việc (Địa chỉ: Thôn Bình An, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	2.267,00	566,10	895,30	-Biên bản bàn giao "Kiểm tra bàn giao trụ sở làm việc cũ của phòng GD&ĐT cho công an huyện Tiên Phước" ngày 25/11/2021 - Sơ đồ thỏa thuận địa điểm xây dựng phòng giáo dục huyện Tiên Phước	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		566,10	895,30	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Nhà làm việc 2 tầng		355,30	684,50			
	Nhà khách - kho (1 tầng)		150,00	150,00			
**	Công trình khác						
	Nhà xe CBNV		60,80	60,80	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
II	PHÒNG NN & PTNT						
1	Trung tâm OCOP huyện (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	635,30	245,56	479,56	- Biên bản bàn giao tài sản giữa phòng LĐ - TB & XH huyện (cũ) và phòng NN &PTNT huyện ngày 3/7/2019. - Hợp đồng số 07/2019/HĐMB ngày 04/12/2019 cho thuê mặt bằng trung tâm OCOP huyện		
*	Nhà làm việc		234,00	468,00			
1.1	Trung tâm OCOP (2 tầng)		234,00	468,00	- Quyết định số 260/QĐ-NN&PTNT ngày 16/07/2019 về việc thanh lý tài sản nhà nước; Tên tài sản: Tháo dỡ một số tài sản hư hỏng tại phòng LĐTĐXH (cũ) cải tạo, sửa chữa lại trung tâm OCOP huyện. - Quyết định số 2000a/QĐ-UBND ngày 13/08/2019 về Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự toán sửa chữa xây dựng công trình: Trung tâm OCOP huyện; Hạng mục: Nhà trưng bày, nhà vệ sinh, trang thiết bị.		
**	Công trình khác		11,56	11,56	- Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 08/07/2019 về Phê duyệt điều chỉnh dự toán sửa chữa xây dựng công trình: Trung tâm OCOP huyện; Hạng mục: Nhà trưng bày, nhà vệ sinh, trang thiết bị. - Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 về Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Trung tâm OCOP huyện; Hạng mục: Nhà trưng bày, nhà vệ sinh, trang thiết bị. - Bản vẽ mặt bằng kèm theo.		
1.2	Nhà vệ sinh (1 tầng)		11,56	11,56			

Phụ lục II
CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIÊN PHƯỚC CHUYỂN GIAO VỀ ĐỊA PHƯƠNG ĐỂ QUẢN LÝ, XỬ LÝ (ĐỢT 1)
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Đơn vị/ địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao,	Ghi chú
		Đất	Nhà				
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn			
1	2	3	4a	4b	5	6	7
I	PHÒNG TC-KH						
1	Trụ sở làm việc cũ, Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Phước. (Địa điểm: Khối phố Tiên Bình, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	371,80	244,23	366,73	GCN quyền sử dụng đất số BY 796484 cấp ngày 10/7/2015.	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		131,74	254,24	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
1.1	Nhà làm việc (2 tầng)		131,740	254,24			
**	Công trình khác		112,49	112,49	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
1.2	Nhà nhận hồ sơ (1 tầng)		57	57			
1.3	Nhà văn thư (1 tầng)		20,16	20,16			
1.4	Mái che bằng tôn (1 tầng)		33,25	33,25			
1.5	Nhà vệ sinh (1 tầng)		2,08	2,08			
2	Trụ sở làm việc cũ, đội thuế Tiên Thọ- Tiên Lập- Tiên Lộc- Tiên Mỹ- Tiên Phong (Địa điểm: Thôn 3, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước)	330,00	90,00	90,00	- Quyết định số 2321/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc điều chuyển các cơ sở nhà đất của các đơn vị trực thuộc Cục thuế tỉnh cho các địa phương quản lý, sử dụng. - Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản công cho địa phương ngày 29/9/2020. - Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		62,40	62,40			
2.1	Nhà làm việc (1 tầng)		62,40	62,4			
**	Công trình khác		27,6	27,6			
2.2	Nhà bếp (1 tầng)		27,6	27,6			
II	PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO						
	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Địa chỉ: Khối phố Tiên Bình, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước)	1.778,00	391,86	768,97	- Biên bản làm việc " về việc: bàn giao diện tích trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Tiên Phước sử dụng cho phòng GD&ĐT Tiên Phước." ngày 21/7/2017.	Xây dựng trụ sở cơ quan	
*	Nhà làm việc		391,86	768,97	Bản vẽ mặt bằng hiện trạng kèm theo		
	Trung tâm giáo dục thường xuyên (2 tầng)		391,860	768,97			